

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HNGĐ - ST

Ngày 19/4/2021

*V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng
con chung khi ly hôn "*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thu Hương

2. Ông Phạm Tuấn Thịnh

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐST - HNGĐ ngày 16/4/2021 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Lê Thanh H.

Địa chỉ: Thôn T, xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Trần Tất Q.

Địa chỉ: Thôn T, xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2020 và các bản tự khai của chị Lê Thanh H cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Lê Thanh H và anh Trần Tất Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 07/8/2014. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đến tháng 02 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Lê Thanh H làm đơn xin ly hôn anh Trần Tất Q là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau, thiếu sự tôn

trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay, không ai quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Lê Thanh H có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với anh Trần Tất Q.

Về con chung: Chị Lê Thanh H xác nhận chị và anh Trần Tất Q, chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung.

Cháu lớn: Trần Lê Quỳnh Nh - Sinh ngày: 26/9/2014;

Cháu thứ hai: Trần Lê Khánh Ng - Sinh ngày: 07/7/2016. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường không ốm đau bệnh tật gì và hiện tại cả 02 cháu đang ở với chị Lê Thanh H tại Thôn T, xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Lê Thanh H có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu Trần Lê Quỳnh Nh và cháu Trần Lê Khánh Ng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Trần Tất Q phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Chị Lê Thanh H xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Trần Tất Q chưa tạo dựng được tài sản gì chung do vậy khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Lê Thanh H xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Trần Tất Q không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Tất Q trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Trần Tất Q Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Trần Tất H là bố đẻ anh Trần Tất Q là người cùng nơi cư trú với anh Trần Tất Q để anh Trần Tất Q thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh Trần Tất Q khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án bản thân anh không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của chị Lê Thanh H mà thậm chí anh Trần Tất Q cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về xác định thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng và các biện pháp thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ

các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh, không chấp hành theo yêu cầu của Tòa án, gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xử cho chị Lê Thanh H ly hôn với anh Trần Tất Q.

Về con chung: Xử giao cháu Trần Lê Quỳnh Nh - Sinh ngày: 26/9/2014 và cháu Trần Lê Khánh Ng cho chị Lê Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Tất Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thanh H và anh Trần Tất Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 07/8/2014. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 02 con chung, đến tháng 2/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Lê Thanh H làm đơn xin ly hôn anh Trần Tất Q là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 01/12/2020 chị Lê Thanh H làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Trần Tất Q.

Đối với anh Trần Tất Q trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Trần Tất Q Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Trần Tất H là bố đẻ anh Trần Tất Q là người cùng nơi cư trú với anh Trần Tất Q để anh Trần Tất Q thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh Trần Tất Q khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án bản thân anh không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của chị Lê Thanh H mà thậm chí anh Trần Tất Q cố tình trốn

tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thanh H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Trần Tất Q với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Lê Thanh H và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Nên hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thanh H và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng pháp luật.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Lê Thanh H xác nhận: Chị và anh Trần Tất Q, chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung Cháu lớn: Trần Lê Quỳnh Nh - Sinh ngày: 26/9/2014; Cháu thứ hai: Trần Lê Khánh Ng - Sinh ngày: 07/7/2016. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường hiện đang ở cùng với chị Lê Thanh H tại Thôn T, xã x, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Lê Thanh H có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lê Thanh H không yêu cầu anh Trần Tất Q phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của chị Lê Thanh H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc để chị Lê Thanh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Lê Quỳnh Nh và cháu Trần Lê Khánh Ng là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân thì anh Trần Tất Q thường xuyên vắng mặt tại địa phương nơi cư trú, không quan tâm gì đến chị và các cháu. Mặt khác bản thân chị có mức thu nhập ổn định, do vậy để đảm bảo sự ổn định cho các cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Hội đồng xét xử cần giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Trần Lê Quỳnh Nh và cháu Trần Lê Khánh Ng cho chị Lê Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]Về tài sản chung: Chị Lê Thanh H xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Trần Tất Q chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên khi ly hôn chị Lê Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Chị Lê Thanh H xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Trần Tất Q không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thanh H ly hôn với anh Trần Tất Q.

2. Về con chung: Xử giao cháu Trần Lê Quỳnh Nh - Sinh ngày: 26/9/2014 và cháu Trần Lê Khánh Ng - Sinh ngày: 07/7/2016 cho chị Lê Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Tất Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Trần Tất Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thanh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002664 ngày 02/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Lê Thanh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã X, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long

